

Bản án số: 23/2025/HSST
Ngày 29/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Lù Thanh Xá**
2. Bà: **Lý Thị The**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông: **Nguyễn Minh Tuấn** - Thư ký
Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:
Bà: **Phan Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4-
Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/HSST, ngày
07 tháng 08 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-
HS ngày 15/08/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Lý H**

Sinh năm: 1983, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện
Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Tù Nạ, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Hà Nhì;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lý Lò P (đã chết) và con bà: Chu Hà P (sinh năm 1958) hiện bố, mẹ
bị cáo đang sinh sống tại bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu
(nay là bản Tù Nạ xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu).

Gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: Vợ Khoảng Lò D - sinh năm 1982 và bị cáo có 05 con, con lớn
nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Hiện vợ, cùng con nhỏ đang sinh sống tại bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện
Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Tù Nạ, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu).

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/04/2025, đến ngày 28/04/2025 chuyển tạm
giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực
Mường Tè thuộc trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà: Nông Thị Minh Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Khoảng Lò D - Sinh năm 1982

Trú tại: bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Tù Nạ xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu).

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người phiên dịch cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Lý M Na - Sinh năm 1993

Trú tại: Bản Thò Ma, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/4/2025, Lý Lý H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1-1443, đi từ nhà ở bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Tù Nạ, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu) đến khu dân cư Nậm Pặm, thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè để đi mua ma túy về sử dụng. Tại đây H gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ khoảng 25 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) qua trao đổi H mua với người phụ nữ này 02 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng cả hai gói được gói chung trong một mảnh nilon màu hồng. Sau khi nhận được Heroin H cất toàn bộ vào túi áo khoác đang mặc. Sau đó H đi bộ vào khu bếp của một hộ dân gần đó, lấy một phần ma túy từ gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu hồng ra để sử dụng (bằng hình thức hít). Số ma túy còn lại H gói lại như ban đầu và cất trong túi áo khoác.

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô về đến khu vực bản Là Ú Cò, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Là Ú Cò, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu) thì bị Tổ công tác Công an xã Ka Lăng phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời người chứng kiến và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/04/2025 xác định khối lượng gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lý Lý H có tổng khối lượng 0,63 (không phải sáu mươi ba) gam gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 26/04/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) Mẫu chất bột khô màu trắng (ký hiệu M1,M2) có khối lượng 0,63 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroin có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính

phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSKV4 ngày 06 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Lý H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự **năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)**.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm)*:

c) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Lý H theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 02 (hai) gói chất bột khô màu trắng có tổng khối lượng 0,63 gam là heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; Điều 50; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 16 tháng đến 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)* **và đề nghị xử lý vật chứng như sau**: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh nilon màu hồng (dùng để gói heroine), được đựng trong một phong bì do Công an xã Ka Lăng lưu hành.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: **01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX**, màu sơn trắng-đen, **biển kiểm soát 25M1- 1443**: có số khung LHJC4320AY150886, số máy JC43E - 6612709 *(xe đã qua sử dụng)*.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở **mức thấp nhất theo đề nghị** hình phạt của VKS. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khoảng Lò D có mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự và có đề nghị được xin lại chiếc xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,63 (không phải sáu mươi ba) gam heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét qua trình tham gia tố tụng của người bào chữa cho bị cáo tiến hành điều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở **mức thấp nhất theo đề nghị** hình phạt của VKS. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 26/04/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo H gửi giám định là ma túy, loại Heroin. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 15 giờ 20 phút ngày 22/4/2025, tại bản Là Ú Cò xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Là Ú Cò xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu), Lý Lý H đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói heroine có khối lượng 0,63 gam, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Lý H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, học hết lớp 03/12 học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân tại địa phương, coi thường pháp luật. Với khối lượng ma túy 0,63 gam của bị cáo tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 20 tháng tù, HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với việc bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khoảng Lò D (*Là vợ của bị cáo*) đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy biển kiểm soát 25M1-1443 HĐXX xét thấy:

Thứ nhất, Bị cáo H đã sử dụng chiếc xe máy trên nhằm mục đích để đi tìm mua ma túy, xét chiếc xe máy là công cụ, phương tiện phạm tội bởi vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận rằng khi đi tìm mua túy bị cáo đã điều khiển chiếc xe máy trên để đi đến khu dân cư Nậm Pặm, thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè để mua ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo tiếp tục điều khiển xe để đi về nhà. Như vậy, bị cáo đã dùng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội.

Thứ hai, về chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng thì theo quy định của Luật hôn nhân gia đình thì tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân là tài sản chung của vợ chồng. Tuy nhiên, xác định chiếc xe máy trên được đăng ký và đứng tên của bị cáo nên người có quyền lợi liên quan chị Khoảng Lò D (*là vợ bị cáo*) có quyền yêu cầu bị cáo trả lại một phần tài sản trên hoặc khởi kiện bị cáo bằng một

vụ án dân sự khác. Đây là trách nhiệm của bị cáo trong phần tài sản chung của vợ chồng mà bị cáo đã dùng phương tiện đó để thực hiện hành vi phạm tội vậy HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy trên.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Đối với gói heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo H có khối lượng 0,63 gam: Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại mẫu vật theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng - đen biển kiểm soát 25M1- 1443: có số khung LHJC4320AY150886, số máy JC43E - 6612709 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo (*Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội*). Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh nilon màu hồng (dùng để gói heroine), được đựng trong một phong bì do Công an xã Ka Lăng lưu hành hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc phân trại tạm giam khu vực Mường Tè, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu và được chuyển đến kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Lai Châu hiện đang được niêm phong và bảo quản theo quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Trong vụ án này:

Về nguồn gốc heroine: Lý Lý H khai đã mua gói heroine từ một người phụ nữ dân tộc La Hủ tại khu dân cư Nậm Pặm, thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Ngoài lời khai duy nhất của H, không có tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Lý Lý H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 22/04/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh nilon màu hồng (dùng để gói heroine), được đựng trong một phong bì do Công an xã Ka Lăng lưu hành.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng-đen, biển kiểm soát 25M1- 1443: có số khung LHJC4320AY150886, số máy JC43E - 6612709 (*xe đã qua sử dụng*).

Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQLNV liên quan;
- Bào chữa viên;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- **Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu (PC03);**
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- **Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;**
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp